

Số: *108* /BC-SYT

Bình Định, ngày *28* tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO
Công tác tháng 5/2019 của ngành Y tế

1. Công tác phòng chống dịch bệnh: (số liệu từ 01/01 đến 17/5/2019)

* **Bệnh sốt xuất huyết:** Số cas mắc mới trong tháng: 459, lũy kế: 3.119 (Quy Nhơn: 359, Tuy Phước: 347; An Nhơn: 745; Phù Cát: 223; Phù Mỹ: 215; Hoài Nhơn: 547; Hoài Ân: 155; Tây Sơn: 404; Vân Canh: 57; Vĩnh Thạnh: 46; An Lão: 21), tăng 2.503 cas so với cùng kỳ năm 2018 (616 cas). Tử vong: 0, bằng cùng kỳ năm 2018.

* **Bệnh tay - chân - miệng:** Số cas mắc mới trong tháng: 17, lũy kế: 109 (Quy Nhơn: 23; Tuy Phước: 09; An Nhơn: 14; Phù Cát: 12; Phù Mỹ: 07; Hoài Nhơn: 02; Hoài Ân: 01; Tây Sơn: 18; Vân Canh: 19; Vĩnh Thạnh: 04), tăng 35 cas so với cùng kỳ năm 2018 (74 cas). Tử vong: 0, bằng cùng kỳ năm 2018.

* **Bệnh sốt rét:** số cas mắc trong tháng : 08; lũy kế: 15 (An Nhơn: 01; Hoài Ân: 03; Vân Canh: 10; Vĩnh Thạnh: 01), tăng 09 cas so với cùng kỳ năm 2018 (06 cas). Tử vong: 0, bằng cùng kỳ năm 2018.

Các dịch bệnh khác: ổn định.

Sở Y tế thường xuyên chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố tăng cường phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là bệnh sốt xuất huyết, giám sát, xử lý ổ dịch kịp thời, không để lây lan trên diện rộng; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

2. Công tác y tế dự phòng (số liệu đến hết tháng 4/2019)

a. Công tác tiêm chủng mở rộng

- Số trẻ dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ: 5.459/24.698 đối tượng, đạt tỷ lệ 22,1%. Số trẻ được tiêm viêm gan B mũi 1 trước 24 giờ sau khi sinh: 5.780, đạt tỷ lệ 23,4%. Số trẻ phản ứng sau tiêm chủng: nhẹ: 496, nghiêm trọng: 12.

- Số phụ nữ có thai tiêm phòng uốn ván ≥ 2 mũi: 6.740/24.917 đối tượng, đạt tỷ lệ 27,0%.

b. Công tác phòng chống bệnh lao

Bệnh viện Lao và bệnh phổi khám: 1.063 lượt, lũy kế: 4.228 lượt. Điều trị nội trú trong kỳ: 330 lượt, lũy kế: 1.346 lượt. Tổng số cas mắc lao mới toàn tỉnh: 142 cas, lũy kế: 439 cas (trong đó AFB(+): 165, AFB(-): 170, lao ngoài phổi: 92, lao các thể khác: 12); giảm 17 cas so với cùng kỳ năm 2018. Số bệnh nhân đang quản lý và điều trị: 837 người.

c. Công tác bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng

Bệnh viện Tâm thần khám 2.599 lượt, lũy kế: 9.887; điều trị nội trú: 275 lượt, lũy kế: 1.078. Tổng số bệnh nhân tâm thần phát hiện mới: 0, lũy kế: 63

(tâm thần phân liệt: 23, động kinh: 40). Số bệnh nhân tâm thần đang quản lý điều trị: 3.497, tăng 61 cas so với cùng kỳ năm 2018.

d. Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản

- Số phụ nữ được quản lý thai: 916, lũy kế: 9.770, giảm 558 cas so với cùng kỳ năm 2018. Số phụ nữ đẻ trong kỳ: 1.954, lũy kế: 7.483; số phụ nữ đẻ được quản lý thai: 1.954, lũy kế: 7.481 đạt tỷ lệ 99,9%; số phụ nữ đẻ được khám thai ≥ 3 lần trong kỳ: 1.954, lũy kế: 7.477 đạt tỷ lệ 99,9%.

- Số sản phụ sinh tại cơ sở y tế trên tổng số sinh: 1.946/1.954, lũy kế: 7.459/7.483 đạt tỷ lệ 99,7%. Số trẻ sinh ra sống: 1.965, lũy kế: 7.498. Số trẻ sơ sinh nhẹ cân trong kỳ: 65, lũy kế: 223 chiếm tỷ lệ 3,0% số trẻ sơ sinh được cân.

- Số lượt điều trị trên số lượt khám phụ khoa trong kỳ: 1.945/4.618, lũy kế: 7.157/16.734 đạt tỷ lệ 42,7%.

- Số phá thai trong kỳ: 18, lũy kế: 54, giảm 05 cas so với cùng kỳ năm 2018. Số mắc tai biến sản khoa trong kỳ: 01, lũy kế: 12, giảm 05 cas so với cùng kỳ năm 2018. Tử vong: 0, lũy kế: 01, tăng 01 cas so với cùng kỳ năm 2018.

3. Công tác An toàn vệ sinh thực phẩm (số liệu đến hết tháng 4/2019)

- Số cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống hiện đang quản lý: 6.478 cơ sở (tỉnh: 639, huyện: 1.686, xã: 4.153), giảm 152 cơ sở so với cùng kỳ năm 2018. Lũy kế số cơ sở được cấp chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 1.769 (tỉnh: 590, huyện: 1.179), đạt tỷ lệ 76,1%. Thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm: 478 cơ sở, lũy kế: 2.529; số cơ sở đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm: 441, lũy kế: 2.379, tỷ lệ 94,1%; xử lý: 37, lũy kế: 150 cơ sở vi phạm.

- Trong tháng 4/2019, trên địa bàn tỉnh không xảy ra ngộ độc thực phẩm.

4. Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (số liệu đến hết tháng 4/2019)

Tiếp tục triển khai thực hiện các hoạt động theo kế hoạch Đề án sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh. Duy trì công tác tiếp thị xã hội các phương tiện tránh thai và đảm bảo cung ứng đầy đủ các phương tiện tránh thai cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

Số lượt người thực hiện các biện pháp tránh thai: 69.783 (triệt sản: 59, đặt dụng cụ tử cung: 1.985, cấy thuốc: 31, tiêm thuốc: 9.428, uống thuốc: 26.022, dùng bao cao su: 32.258), đạt 95,6% so với cùng kỳ năm 2018. Số trẻ sinh ra là con thứ 3 trở lên: 518, giảm 25 trẻ so với cùng kỳ năm 2018.

5. Công tác phòng chống HIV/AIDS (số liệu đến hết tháng 4/2019)

- Duy trì hoạt động của cơ sở điều trị nhiễm các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone. Thực hiện tốt các hoạt động hỗ trợ tư vấn, khám, xét nghiệm trước điều trị thuốc đồng hồ trợ tư vấn, khám, xét nghiệm trước điều trị thuốc kháng vi rút (ARV) cho bệnh nhân HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con.

- Thực hiện 54 lượt tư vấn, lũy kế: 159; số mẫu giám sát HIV: 0, lũy kế: 155; số mẫu máu được sàng lọc HIV: 1.380, lũy kế: 5.882. Số cas nhiễm HIV mới: 03, lũy kế (từ năm 1993): 843; số chuyển AIDS: 0, lũy kế: 673; số tử vong:

0, lũy kế: 443. Số người hiện nhiễm HIV được quản lý, tư vấn, chăm sóc tại địa phương: 06, lũy kế: 263.

6. Công tác khám chữa bệnh (Số liệu từ ngày 01/4/2019 đến 30/4/2019)

Một số chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện trong kỳ báo cáo	Ghi chú
* Tổng số lần khám bệnh tại các BV:	Lượt	137.273	
<i>Trong đó:</i> Trẻ em dưới 6 tuổi	Lượt	15.643	
* Số bệnh nhân điều trị nội trú:	Lượt	24.785	
<i>Trong đó:</i> Trẻ em dưới 6 tuổi	Lượt	3.461	
* Số bệnh nhân điều trị nội trú ra viện	Lượt	21.642	
* Số ngày điều trị BN nội trú ra viện:	Ngày	131.273	
* Ngày điều trị ra viện bình quân:	Ngày	6,0	
* Tỷ lệ sử dụng giường bệnh:	%	127,2	
* Số bệnh nhân tử vong:	người	19	Nội viện
<i>Trong đó:</i> Tử vong trước 24h:	người	07	
* Số tai nạn giao thông khám & điều trị:	Cas	1.113	
<i>T.đó:</i> -Chấn thương vùng đầu, vùng mặt	Cas	613	
-Tử vong do tai nạn giao thông:	Cas	06	
* Xét nghiệm các loại:	t.bản	489.578	
* Chiếu, chụp X-quang, scanner:	lượt	33.251	
* Siêu âm, điện tim, điện não:	lượt	39.929	
* Số cas phẫu thuật	cas	3.829	
* Số cas thủ thuật	cas	68.263	
* Lượng máu sử dụng	lít	372	

7. Các lĩnh vực y tế khác: (số liệu đến hết tháng 4/2019)

a. Bệnh viện Mắt thực hiện khám: 4.743, lũy kế: 18.854 lượt, đạt 103,5% so với cùng kỳ năm 2018. Điều trị nội trú: 899, lũy kế: 3.247, đạt 106,9% so với cùng kỳ năm 2018.

Tổng số lượt khám bệnh về mắt toàn tỉnh: 6.023, lũy kế: 24.651, đạt 111,3% so với cùng kỳ năm 2018. Số cas phẫu thuật về mắt toàn tỉnh: 668, lũy kế: 2.397 (đục thủy tinh thể: 1.774), tăng 171 cas so với cùng kỳ năm 2018.

b. Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm đã lấy và nhận mẫu: 19 lượt cơ sở, lũy kế: 63, giảm 13 lượt cơ sở so với cùng kỳ năm 2018. Số mẫu lấy và gửi: 18 mẫu, lũy kế: 110, giảm 46 mẫu so với cùng kỳ năm 2018. Số mẫu đã kiểm nghiệm trong kỳ: 13, lũy kế: 75, giảm 12 mẫu so với cùng kỳ năm 2018. Số mẫu không đạt chất lượng sử dụng: 0, bằng cùng kỳ năm 2018.

c. Trung tâm Giám định y khoa thực hiện khám, giám định trong kỳ: 146 lượt đối tượng (*chất độc hóa học: 04, tai nạn lao động: 05, hưu trí: 14, khuyết tật: 121, khác: 02*), tăng 12 lượt so với cùng kỳ năm 2018.

d. Trung tâm Pháp Y thực hiện giám định trong kỳ: 41, lũy kế: 170 (*giám định tử thi: 75, giám định thương tích: 95*), đạt 81% so với cùng kỳ năm 2018 (210 lượt giám định).

e. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về phòng

chống dịch bệnh, đặc biệt là các dịch bệnh thường xảy ra vào mùa hè. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động An toàn vệ sinh thực phẩm”. Tiếp tục các hoạt động chương trình phòng chống tác hại thuốc lá – Bộ Y tế. Tăng cường truyền thông phòng chống một số bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm phổ biến hiện nay.

8. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

- Trình thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng mới trạm y tế xã Nhơn Phúc (thị xã An Nhơn), trạm y tế xã Cát Hưng và trạm y tế xã Cát Hanh (huyện Phù Cát). Chuẩn bị trình phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng và kế hoạch lựa chọn gói thầu trên.

- Khảo sát, đánh giá chất lượng hiện trạng để làm cơ sở thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư công trình: Cải tạo, nâng cấp Khoa khám cấp cứu thành Khoa Nội tổng hợp Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn. Khảo sát, chuẩn bị lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng mới đơn nguyên điều trị nội trú Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn.

- Trình phê duyệt điều chỉnh quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/500 Đồ án mở rộng Bệnh viện Mắt Bình Định.

- Nghiệm thu kỹ thuật công trình: Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn.

- Kiểm tra hồ sơ quản lý chất lượng, chuẩn bị công tác hoàn thành công trình: Nhà làm việc khối y tế dự phòng Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn.

- Kiểm tra hồ sơ quản lý chất lượng, chuẩn bị hoàn thành công trình: Xây dựng mới Phòng khám đa khoa khu vực Cát Minh.

- Hội giải quyết các vướng mắc liên quan đến công trình Trung tâm Y tế huyện Hoài Nhơn. Lập thủ tục xin mở rộng đất để đầu tư giai đoạn 2 cho công trình: Mở rộng Trung tâm Y tế huyện Hoài Nhơn. Chuẩn bị trình bổ sung đầu tư hệ thống khí y tế cho công trình trên.

- Chuẩn bị trình Chủ trương đầu tư hệ thống cấp nước uống từ vòi tại Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn và Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn.

- Chuẩn bị trình Chủ trương đầu tư cải tạo, sửa chữa khu vệ sinh cho Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn và Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn.

- Thanh và quyết toán vốn đầu tư các công trình hoàn thành.

9. Các hoạt động chính tại cơ quan Văn phòng Sở Y tế

- Đôn đốc, kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh và an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Tham dự các cuộc họp, Hội nghị, giao ban do Bộ Y tế, HĐND, UBND tỉnh... tổ chức.

- Tham gia khóa đào tạo quản lý y tế dành cho lãnh đạo Sở Y tế do Bộ Y tế tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục duyệt quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2018 các đơn vị trực thuộc.
- Kiểm tra các hoạt động về điều dưỡng, dinh dưỡng, kiểm soát nhiễm khuẩn, xử lý chất thải y tế và thực hiện cơ sở y tế xanh, sạch, đẹp tại BVĐK tỉnh, BVĐK tỉnh – Phần mở rộng, BVĐKKV Bồng Sơn, TTYT Quy Nhơn, BVĐK tư nhân Hòa Bình,
- Xây dựng Kế hoạch hưởng ứng “Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động tỉnh Bình Định lần thứ III năm 2019” của ngành y tế.
- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra điều kiện tiêm chủng tại các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2019.
- Tiếp tục triển khai công tác xét tuyển viên chức ngành y tế.
- Làm việc với Đoàn Kiểm toán Nhà nước khu vực III về kiểm toán chuyên đề việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các bệnh viện công lập giai đoạn 2016 – 2018.
- Tham gia diễn tập khu vực phòng thủ tại huyện Vân Canh và huyện Tây Sơn.
- Tham gia thẩm định các đơn vị vượt dự toán khám chữa bệnh BHYT năm 2018 tại BHXH tỉnh.
- Xây dựng Kế hoạch hoạt động Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2019.
- Xây dựng dự thảo Kế hoạch hành động tiến tới loại trừ HIV, viêm gan B và giang mai lây truyền từ mẹ sang con trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2018 - 2030.
- Kiểm tra công tác an toàn sinh học tại các phòng xét nghiệm tự công bố an toàn sinh học.
- Xây dựng Kế hoạch tổ chức hoạt động hưởng ứng ngày ASEAN phòng chống sốt xuất huyết năm 2019.
- Báo cáo 10 năm thực hiện tiêu chí y tế trong xây dựng nông thôn mới; Báo cáo 2 năm thực hiện Đề án xây dựng và phát triển y tế cơ sở; Báo cáo 3 năm thực hiện công tác y tế tại vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của Bộ Y tế.
- Xây dựng kế hoạch phối hợp thực hiện chính sách pháp luật về BHYT giữa Sở Y tế và BHXH tỉnh.
- Xây dựng Kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu của ngành y tế giai đoạn 2019 – 2030. / *thuanv*

Nơi nhận:

- | | |
|--|------------|
| <ul style="list-style-type: none"> - UBND tỉnh; - VP Tỉnh ủy; - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; - Sở Kế hoạch & đầu tư; - Trang TTĐT Sở Y tế; - Lãnh đạo Sở Y tế; - Lưu: VT, NVD. | báo
cáo |
|--|------------|

[Signature]

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

[Signature]

Nguyễn Văn Trung

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 6/2019
(Kèm theo Báo cáo công tác tháng 5/2019 của Sở Y tế)

1	Đôn đốc, giám sát công tác phòng chống dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.
2	Tiếp tục duyệt quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018 các đơn vị trực thuộc.
3	Tiếp tục các thủ tục mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh cho một số đơn vị và đầu tư xây dựng cơ bản thuộc kế hoạch năm 2019.
4	Tiến hành quy trình đề xuất chủ trương đầu tư một số hạng mục: BVĐK tỉnh, BVĐKKV Bồng Sơn, TTYT Tây Sơn và TTYT Hoài Ân.
5	Tiếp tục thực hiện quy trình thi tuyển viên chức ngành y tế.
6	Hoàn thiện công tác quy hoạch dự nguồn 2015 – 2020.
7	Xây dựng Chương trình hành động của ngành y tế thực hiện Nghị quyết Trung ương và Kế hoạch Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.
8	Triển khai Chương trình cộng đồng an toàn, truyền thông trong trường học và phòng chống tai nạn thương tích.
9	Hoàn thành Kế hoạch Chương trình mục tiêu y tế - dân số.
10	Thẩm định xếp lại hạng các đơn vị; thẩm định cấp giấy phép hành nghề y tế tư nhân.
11	Giám sát lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân.
12	Triển khai hoạt động các dự án hỗ trợ người khuyết tật, nạn nhân chất độc hóa học.
13	Triển khai kiểm tra công tác được 6 tháng đầu năm.
14	Phối hợp BVĐK tỉnh thực hiện công tác đấu thầu thuốc tập trung cấp địa phương từ Quý II/2020 đến hết Quý I/2022.
15	Thanh tra hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và kinh doanh thuốc; Thanh tra việc quản lý, sử dụng xe ô tô cứu thương; Thanh tra thuốc gây nghiện, hướng thần; Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.